

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **03** /2017/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày **10** tháng 02 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định giá tối đa dịch vụ sử dụng đồ, phà trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

ĐẾN Giờ: **3**
Ngày: **20/4/17**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật Giá ngày 20/6/2012;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí ngày 25/11/2015;
Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;
Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và Lệ phí;
Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;
Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17/2/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ;
Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;
Căn cứ Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 349/TTr-STC ngày 30 tháng 12 năm 2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định giá tối đa dịch vụ sử dụng đồ, phà được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (chi tiết tại Phụ biểu kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải, UBND các huyện, thành, thị và các đơn vị liên quan hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện giá dịch vụ tại Quyết định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Tài chính và UBND các huyện, thành, thị để tổng hợp, tham mưu với UBND tỉnh xem xét, xử lý hoặc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

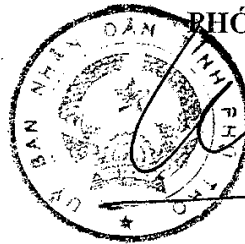
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20/02/2017.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị; Các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính (thay b/c);
- Cục KTVBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Công báo tỉnh;
- CV: NCTH;
- Lưu: VT, KTTH2 (H.150b) *le*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Công Thủy

PHỤ BIỂU
Giá tối đa dịch vụ sử dụng đò phà được đầu tư nguồn vốn ngoài NSNN
 (Kèm theo Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 10/02/2017 của UBND tỉnh Phú Thọ)

TT	LOẠI DỊCH VỤ	MỨC GIÁ	GHI CHÚ
I	Dịch vụ sử dụng đò		
1	Đối với đò dọc.	5.000 đồng/Km/người hoặc 50 kg hàng	
2	Đối với đò ngang		
	- Người đi bộ	5.000 đồng/người/lượt	
	- Người + gánh hàng, xe đạp, xe đạp điện.	7.000 đồng/người/lượt	
	- Người + xe máy, xe máy điện 2 bánh.	10.000 đồng/người/lượt	
	- Các phương tiện trên có hàng từ 50 kg trở lên giá cước tính thêm	5.000 đồng/lượt	
II	Dịch vụ sử dụng Phà Tỉnh Cường		
1	Người qua phà		
	- Người đi bộ	5.000 đồng/lượt/người	
	- Người + xe đạp	7.000 đồng/lượt/người	
	- Người + xe máy, xe máy điện 2 bánh, xe đạp điện.	10.000 đồng/lượt/người	
	- Các phương tiện có hàng từ 50 kg trở lên giá cước tính thêm	5.000 đồng/lượt	
2	Các loại xe thô sơ, ô tô.		
	- Xe thô sơ, xe ba gác người kéo	10.000 đồng/lượt/xe	
	- Xe thô sơ súc vật kéo	20.000 đồng/lượt/xe	
	- Xe ô tô đến 5 chỗ ngồi, xe lam	40.000 đồng/lượt/xe	
	- Xe ô tô chở khách trên 5 chỗ ngồi đến dưới 30 chỗ ngồi	50.000 đồng/lượt/xe	
	- Xe ô tô chở khách từ 30 chỗ ngồi trở lên	100.000 đồng/lượt/xe	
3	Xe vận tải		
	- Loại dưới 5 tấn	60.000 đồng/lượt/xe	
	- Loại từ 5 tấn đến dưới 10 tấn	120.000 đồng/lượt/xe	
	- Loại từ 10 đến dưới 15 tấn	200.000 đồng/lượt/xe	
	- Loại từ 15 tấn trở lên	220.000 đồng/lượt/xe	